Viết và đọc số từ 10 đến 20



Tên bé: ..... Ngày: .....

Bố mẹ đọc trước:

- Số 14 viết chữ số 1 trước (1 bó), chữ số 4 sau (4 que lẻ), đọc là "mười bốn".
- Đọc to từng yêu cầu, cho con làm bằng bút chì. Con tự nói được "mười bốn là 1 bó và 4 que" thì khen con.

1 Nghe tên số rồi viết số vào ô.

Bố mẹ đọc to tên số ở mỗi dòng. Mỗi ô có hai chỗ: chữ số chục bên trái, chữ số đơn vị bên phải.

mười tám  ☐☐

mười ba  ☐☐

mười bảy  ☐☐

mười chín ☐☐

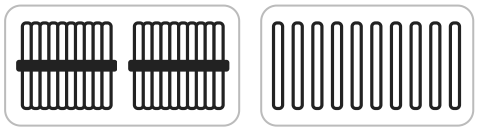
mười ☐☐

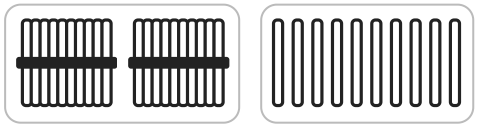
mười sáu ☐☐

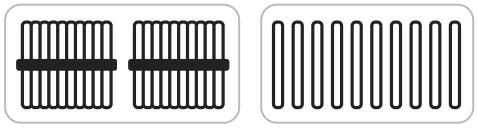
2 Nối mỗi số với tên của số đó.

10	11	15	17	16	19
mười một	mười sáu	mười bảy	mười chín	mười lăm	mười

3 Nhìn số, tô các bó và que lẻ cần lấy.

12 

18 

16 

Dành cho phụ huynh: luyện tiếp bài này trong app Open Math

Quét mã bằng camera điện thoại, hoặc mở openmath.pages.dev

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

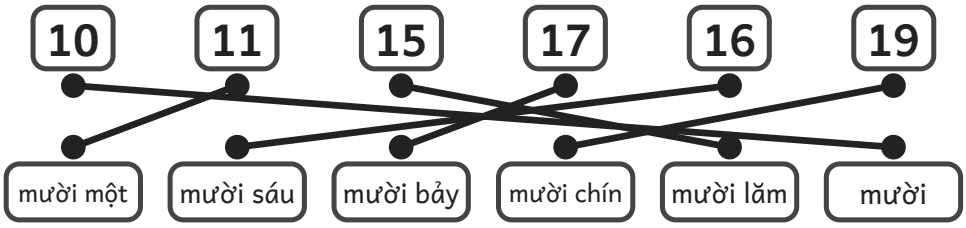
Đáp án và mẹo cho bố mẹ

1 **Nghe tên số rồi viết số vào ô.**

mười tám	18	mười ba	13
mười bảy	17	mười chín	19
mười	10	mười sáu	16

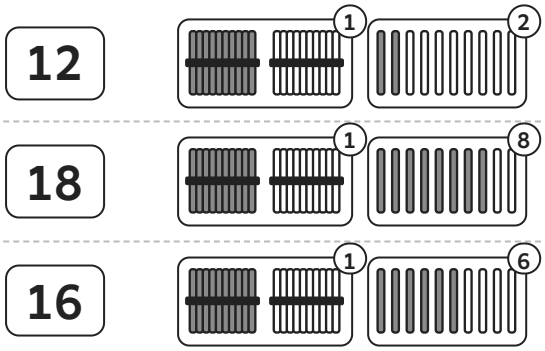
Khi con làm sai: Con viết sai: vẽ 1 bó và các que lẻ, nói "1 bó: viết 1. 4 que lẻ: viết 4." Con viết 104 cho "mười bốn": nói "mười" là 1 bó, chỉ viết một chữ số 1 rồi viết ngay số que lẻ.

2 **Nối mỗi số với tên của số đó.**



Khi con làm sai: Con nối sai: đọc to tên số, vẽ 1 bó và số que lẻ của tên đó cạnh thẻ, rồi tìm số có đúng chữ số ấy. Nhắc con "mười" là 10, "mười lăm" là 15, "hai mươi" là 20.

3 **Nhìn số, tô các bó và que lẻ cần lấy.**



Khi con làm sai: Con tô sai: che chữ số bên phải, chỉ chữ số bên trái và nói "1 là 1 bó"; rồi che bên trái, chỉ chữ số bên phải "6 là 6 que lẻ". Đếm lại cùng con mọi thứ đã tô.

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.